

Bản án số: 44/2017/HSST

Ngày: 09/3/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Uông Hoài Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lệ Hằng.

2. Bà Nguyễn Thị Thu Cúc.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Đặng Văn Quyết, cán bộ Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Nam Bắc, Kiểm sát viên.

Ngày 09/3/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10 mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2017/HSST ngày 24/01/2017 đối với bị cáo:

Huỳnh Phước T, sinh năm 1983 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Trú tại: Đường A, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Không; con ông Huỳnh Quốc Đ và bà Sơn Thị N.

Nhân thân: Năm 2009 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” (theo Bản án số 3349/2009/HSST ngày 17/11/2009), đã thi hành xong toàn bộ bản án.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/11/2016, hôm nay có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Em Trần Bảo T, sinh ngày 14/4/2001.

Người đại diện hợp pháp: Bà Lê Thị Mỹ H, sinh năm 1973.

Cùng trú tại: Đường D, phường E, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Huỳnh Phước T bị Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 06/11/2016, bị cáo T đi bộ qua nhiều tuyến đường với mục đích tìm người có tài sản sơ hở để chiếm đoạt. Đến 16 giờ 10 phút cùng ngày, khi đến trước cửa hàng phụ kiện điện thoại “Phương Anh” (số 753 đường 3/2, Phường 7, Quận 10), bị cáo T nhìn thấy 01 chiếc xe đạp điện hiệu Hitasa của em Trần Bảo T (sinh ngày 14/4/2001) dựng trước cửa không có người trông coi, nên bị cáo nảy sinh ý định chiếm

đoạt. Bị cáo T lại gần ngòi lên xe và đạp xe nhằm chạy thoát nhưng ngay lúc đó, lực lượng trinh sát Công an Quận 10 phát hiện, bắt giữ bị cáo T cùng vật chứng giải giao cho Công an Phường 7, Quận 10 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, sau đó chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 10 xử lý.

Tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 10, bị cáo T khai nhận đã thực hiện hành vi như trên.

Vật chứng của vụ án gồm:

- 01 chiếc xe đạp điện hiệu Hitasa, tại Kết luận định giá tài sản số 921/HĐĐG ngày 09/11/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Quận 10 kết luận giá trị chiếc xe trên là 7.200.000VNĐ. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 10 đã trả lại tài sản cho em Trần Bảo T và người đại diện hợp pháp là bà Lê Thị Mỹ H không có yêu cầu gì đối với bị cáo T.

- 01 đoạn chữ T bằng kim loại, 01 đầu nổi chữ T đầu dẹp thu giữ của bị cáo T, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 có quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự Quận 10 xử lý.

Tại bản cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 24/01/2017, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 truy tố bị cáo T ra trước Tòa án nhân dân Quận 10 để xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 vẫn giữ quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự sau đối với bị cáo: Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đề nghị xử phạt bị cáo T từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đồng thời đề nghị miễn phạt tiền đối với bị cáo.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo, của người bị hại.

XÉT THẤY:

Khoảng 15 giờ ngày 06/11/2016 tại 753 đường 3/2, Phường 7, Quận 10 bị cáo T đã bí mật, lén lút chiếm đoạt của em Trần Bảo T 01 chiếc xe đạp điện hiệu Hitasa. Theo kết luận định giá tài sản số 921/HĐĐG ngày 09/11/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Quận 10 kết luận giá trị chiếc xe trên là 7.200.000VNĐ.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và nguy hiểm cho xã hội, nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin được giảm nhẹ hình phạt. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với sự thật khách quan của vụ án.

Hành vi trên của bị cáo đã thỏa mãn đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Nhân thân: Năm 2009 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, đã thi hành xong toàn bộ bản án. Đây không phải là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng Hội đồng xét xử cũng cần phải cân nhắc khi lượng hình đối với bị cáo.

Sau khi xem xét khách quan, toàn diện về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo thành người có ích cho xã hội. Hình phạt đối với bị cáo cũng để giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

Vật chứng của vụ án là:

- 01 chiếc xe đạp điện hiệu Hitasa, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 10 đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng, nên Hội đồng xét xử không giải quyết lại.

- 01 đoạn chữ T bằng kim loại, 01 đầu nối chữ T đầu đẹp. Đây là những vật không có giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Phước T phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Áp dụng khoản 1 Điều 138; Điều 45; các điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Huỳnh Phước T 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/11/2016.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn chữ T bằng kim loại và 01 đầu nối chữ T đầu đẹp

(Theo Quyết định xử lý vật chứng số 147/QĐ-ĐTTH ngày 05/01/2017 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 10 và Quyết định chuyển vật chứng số 232/KSĐT-VKS ngày 05/01/2017 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10).

Áp dụng Điều 98, 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu là 200.000VNĐ (hai trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Áp dụng điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của người bị hại vắng mặt nên có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Q.10;
- Công an Q.10, PC.53;
- Chi cục THADS Q.10;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Uông Hoài Nam